

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-CNN&XD
V/v ghi nhận, biểu dương và phê bình
tiến độ giải ngân các nguồn vốn
Chương trình MTQG phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào
DTTS&MN

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các Sở: Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp và Môi trường; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Y tế; Tài chính; Công Thương; Nội vụ; Tư pháp; Xây dựng; Dân tộc và Tôn giáo;
- Các Ban QLDA ĐTXD công trình: Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên; Giao thông và Nông nghiệp phía Bắc; Công nghiệp và dân dụng tỉnh Thái Nguyên;
- Ban Công tác phụ nữ, cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Công tác nông dân, cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Thái Nguyên;
- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn;
- UBND các xã, phường.

Sau khi xem xét Báo cáo số 2138/SDTTG-CTDT ngày 02/12/2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo về việc đánh giá tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN (sau đây gọi tắt là Chương trình). Tính đến thời điểm báo cáo (ngày 01/12/2025), tiến độ giải ngân nguồn vốn thuộc Chương trình đạt 726.365,05 triệu đồng/1.437.667,65 triệu đồng, đạt 50,52% kế hoạch (Vốn đầu tư phát triển đạt 67,33%; Vốn sự nghiệp đạt 27,38%).

Nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương (sau đây gọi chung là đơn vị) được giao vốn đã chủ động, tích cực triển khai và đạt tỷ lệ giải ngân khá cao; tuy nhiên vẫn còn không ít đơn vị giải ngân thấp, thậm chí rất thấp, làm ảnh hưởng đến kết quả chung toàn tỉnh.

Để kịp thời động viên, chấn chỉnh, thúc đẩy tiến độ thực hiện Chương trình, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Biểu dương 03 đơn vị¹ có tỷ lệ giải ngân đạt 100%; ghi nhận 10 đơn vị² có tiến độ giải ngân khá; UBND tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, sự quyết liệt của các đơn vị nêu trên và đề nghị tiếp tục duy trì, phát huy kết quả đạt được để hoàn thành kế hoạch giải ngân năm 2025.

2. Phê bình 29 đơn vị³ có tỷ lệ giải ngân thấp (đạt từ 30% đến dưới 50%), đặc biệt 36 đơn vị⁴ có tỷ lệ rất thấp (từ 0% đến 30%) làm ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả giải ngân chung của tỉnh.

3. Để bảo đảm hoàn thành mục tiêu giải ngân các nguồn vốn thuộc Chương trình năm 2025, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị được giao vốn:

Thủ trưởng các đơn vị phải coi nhiệm vụ giải ngân vốn Chương trình là nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết năm 2025; trực tiếp chỉ đạo, theo dõi từng nhiệm vụ, dự án, tiểu dự án; kịp thời giải quyết hoặc đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Đối với các đơn vị có tỷ lệ giải ngân thấp, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu; làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan; đồng thời khẩn trương xây dựng và đề xuất các giải pháp cụ thể, khả thi để khắc phục tồn tại, bảo đảm đẩy nhanh tiến độ giải ngân trong thời gian tới.

Chủ động bố trí nguồn lực, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn và các cơ quan liên quan; tăng cường trách nhiệm trong tổ chức thực hiện các quy trình, thủ tục theo quy định, bảo đảm tiến độ thực hiện và giải ngân, không để chậm trễ do nguyên nhân chủ quan.

4. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc và tham mưu UBND tỉnh biện pháp xử lý, bảo đảm đẩy nhanh tiến độ giải ngân và thực hiện các nội dung của Chương trình.

¹ Gồm các xã, phường, đơn vị: Quyết Thắng (100,00%), Thành Công (100,00%), Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (100,00%).

² Gồm các xã, phường, đơn vị: Quân Chu (96,51%), Vạn Phú (94,92%), Liên minh HTX (92,92%), Võ Nhai (89,25%), Phú Thịnh (78,43%), Đại Phúc (78,19%), Vô Tranh (76,30%), Đại Từ (74,36%), Phú Đình (70,85%), Ban QLDA ĐTXD công trình Công nghiệp và dân dụng tỉnh (71,04%).

³ Gồm các xã, phường, đơn vị: An Khánh (49,27%), Bạch Thông (48,64%), Trung Hội (48,21%), Yên Phong (48,12%), Sở Y tế (47,92%), Văn Lang (47,30%), Nà Phặc (47,00%), Ngân Sơn (45,09%), Chợ Đồn (45,06%), Bình Yên (43,36%), Thanh Thịnh (43,09%), Yên Thịnh (42,54%), Nghiên Loan (42,22%), Quang Sơn (41,88%), Thượng Minh (41,71%), Đồng Phúc (39,35%), Thần Sa (39,05%), Quảng Bạch (39,01%), Ba Bể (38,88%), Thanh Mai (38,66%), Tân Kỳ (38,43%), Bằng Vân (38,03%), Hợp Thành (37,84%), Hiệp Lực (34,50%), Bình Thành (33,97%), Sở Nông nghiệp và Môi trường (31,80%), Bằng Thành (31,69%), Nghĩa Tá (31,57%), Chợ Rã (30,86%).

⁴ Gồm các xã, phường, đơn vị: Yên Bình (29,92%), Trảng Xá (29,47%), Vĩnh Thông (28,58%), Chợ Mới (27,52%), Sở Dân tộc và Tôn giáo (26,28%), Đức Lương (25,95%), Nam Cường (24,38%), Dân Tiến (22,82%), Sảng Mộc (22,52%), Thượng Quan (20,02%), Trại Cau (18,50%), Phong Quang (18,02%), Phúc Lộc (18,00%), Sở Tư pháp (15,53%), Đồng Hỷ (14,78%), Tân Cương (14,33%), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (14,25%), Bắc Kạn (12,92%), Đức Xuân (10,87%), La Hiên (8,31%), Phú Xuyên (7,52%), Sở Giáo dục và Đào tạo (4,20%), La Bằng (2,11%), Tân Thành (1,35%), Tân Khánh (0,00%), Sở Khoa học và Công nghệ (0,00%), Văn Hán (0,00%), Sở Công Thương (0,00%), Sở Xây dựng (0,00%), Công an tỉnh (0,00%), Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn (0,00%), Sở Nội vụ (0,00%), Sở Tài chính (0,00%), Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh (0,00%), Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (0,00%), Phúc Thuận (0,00%).

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

MinhHồng/CV/05.12.2025.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nông Quang Nhất